

Số: /TTr-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị xây dựng Nghị quyết

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng chính sách xã hội, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn mới;

- Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ban Bí thư về việc tiếp tục củng cố, hoàn thiện, nâng cao chất lượng hoạt động của y tế cơ sở trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về quy hoạch tổng thể Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

1.2. Cơ sở pháp lý xây dựng Nghị quyết

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

- Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 30 tháng 6 năm 1989;
- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;
- Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
- Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
- Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
- Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
- Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;
- Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Liên Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư liên tịch số 206/2010/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 15 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 144/2007/TTLT-BTC-BGDĐT-BNG ngày 05 tháng 12 năm 2007 của Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Ngoại giao hướng dẫn chế độ, cấp phát và quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh Việt Nam ở nước ngoài bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

- Căn cứ Quyết định số 89/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược quốc gia bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Căn cứ Quyết định số 869/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt “Đề án Phát triển nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2023-2030, định hướng 2050”;

2. Cơ sở thực tiễn xây dựng Nghị quyết

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030 và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quy định về chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2020 - 2025 và định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo theo Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND) đã phát huy hiệu quả quan trọng trong việc tuyển dụng, thu hút, đào tạo bác sĩ, hạn chế số bác sĩ nghỉ việc, nâng tỉ lệ bác sĩ/vạn dân.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, Ngành Y tế Bình Phước vẫn còn những hạn chế, khó khăn. Nhân lực y tế tỉnh Bình Phước hiện đang thiếu về số lượng, chất lượng, đặc biệt là thiếu bác sĩ và nhân lực y tế có trình độ chuyên môn cao. Căn cứ mô hình bệnh tật, định mức số lượng người làm việc và định hướng phát triển, ngành Y tế còn thiếu khoảng 887 người làm việc: bác sĩ thiếu 278 người, dược sĩ thiếu 25 người, điều dưỡng thiếu 431 người, hộ sinh thiếu 29 người, kỹ thuật viên y thiếu 74 người, y tế công cộng thiếu 24 người, nhân lực khác thiếu 26 người.

Các chính sách quy định tại Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND còn có một số bất cập như: quy định mức chi hỗ trợ thu nhập hàng tháng, mức thu hút giữa bác sĩ công tác thuộc hệ dự phòng còn thấp hơn so với bác sĩ công tác thuộc hệ điều trị; việc thu hút chỉ áp dụng với bác sĩ đa khoa, chưa có quy định chính sách thu hút bác sĩ y học dự phòng để bố trí công tác tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; nguồn kinh phí bố trí thực hiện còn lấy từ nguồn thu sự nghiệp của các đơn vị được giao tự chủ kinh phí, điều này gây khó khăn cho đơn vị tự chủ trong quá trình thực hiện khi nguồn kinh phí của đơn vị có sự đóng góp của nhân viên khác ngoài bác sĩ nhưng mức hỗ trợ được chi trả cho bác sĩ; việc thực hiện công tác đào tạo bác sĩ gặp khó khăn về trình tự, thủ tục cử đi đào tạo khi phải qua nhiều cấp, thời gian xét duyệt dài.

Nhằm cụ thể hóa quan điểm: “Nghề y là một nghề đặc biệt. Nhân lực y tế phải đáp ứng yêu cầu chuyên môn và y đức; cần được tuyển chọn, đào tạo, sử dụng và đãi ngộ đặc biệt” của Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa 12 về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới, đồng thời tiếp tục duy trì tính bền vững những thành tích đã đạt được và góp phần vào việc nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, cùng với đạt và vượt chỉ tiêu 10 bác sĩ/vạn dân vào năm 2025, đạt và vượt chỉ tiêu 11 bác sĩ/vạn dân vào năm 2030, do đó, việc ban hành Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030 thay thế Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 27/2020/NQ-HĐND là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Bảo đảm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định đối tượng, điều kiện, chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

2. Đối tượng áp dụng

2.1. Thu hút bác sĩ

a) Bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) hệ chính quy có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên;

b) Bác sĩ y học dự phòng có bằng tốt nghiệp loại trung bình khá trở lên để bố trí công tác tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn;

c) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học (có bằng tốt nghiệp đại học là bác sĩ), bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ y học, giáo sư y học;

d) Chính sách thu hút bác sĩ không áp dụng đối với các bác sĩ đã từng có thời gian công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước nhưng đã nghỉ việc, chuyển công tác ra ngoài tỉnh, ra khỏi ngành Y tế; các bác sĩ đã được hưởng chính sách đào tạo từ ngân sách của tỉnh.

2.2. Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ

a) Bác sĩ công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh;

b) Bác sĩ chuyên khoa cấp I, thạc sĩ các chuyên ngành y học trở lên tại các cơ sở y tế, cơ sở giáo dục, đào tạo đến chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ công tác chuyên môn cho các đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh.

2.3. Đào tạo bác sĩ

a) Công chức, viên chức đang công tác tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập (không cần phải nằm trong quy hoạch, kế hoạch đào tạo mà căn cứ vào tình hình thực tế theo nhu cầu đào tạo của các cơ quan, đơn vị);

b) Các sinh viên đang học ngành bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) hệ chính quy (6 năm) đang học tại các Trường Đại học công lập đào tạo khối ngành sức khỏe trên toàn quốc có nguyện vọng về Bình Phước công tác;

c) Các đối tượng đã tốt nghiệp phổ thông trung học có kết quả trúng tuyển chuyên ngành bác sĩ đa khoa (bác sĩ y khoa) chính quy (06 năm) cam kết về Bình Phước công tác sau khi hoàn thành khóa học.

IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA NGHỊ QUYẾT, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu

- Hoàn thiện chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh để phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển nhân lực của ngành Y tế.

- Tiếp tục duy trì tính bền vững những thành tích đã đạt được và góp phần vào việc nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; nâng cao tỉ lệ bác sĩ/vận dân.

2. Nội dung của Nghị quyết

Nghị quyết gồm phần Nghị quyết và quy định kèm theo Nghị quyết, cụ thể:

2.1 Phần Nghị Quyết gồm căn cứ pháp lý và nội dung Nghị quyết:

Nội dung Nghị quyết gồm có 03 Điều;

Căn cứ pháp lý xây dựng Nghị quyết: Được trích dẫn tại tiểu mục 1.2 mục 1 phần I.

b) Phần Quy định kèm theo Nghị quyết

Nội dung gồm có 6 Chương với 12 Điều, cụ thể:

Chương I: Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Điều kiện, tiêu chuẩn

Chương II: Chính sách thu hút bác sĩ

Điều 4. Chính sách thu hút bác sĩ

Điều 5. Quyền lợi và nghĩa vụ của bác sĩ được thu hút

Điều 6. Trách nhiệm hoàn trả kinh phí

Chương III: Chính sách đãi ngộ đối với bác sĩ

Điều 7. Chính sách hỗ trợ thu nhập hàng tháng đối với bác sĩ

Chương IV: Chính sách đào tạo bác sĩ

Điều 8. Chế độ đào tạo bác sĩ

Điều 9. Thẩm quyền quyết định các đối tượng được cử đi đào tạo

Điều 10. Đền bù chi phí đào tạo.

Chương V. Kinh phí thực hiện

Điều 11. Kinh phí bố trí thực hiện.

Chương VI: Điều khoản chuyển tiếp

Điều 12S. Điều khoản chuyển tiếp.

3. Giải pháp thực hiện chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết

Sau khi Nghị quyết được ban hành, các đơn vị, địa phương có liên quan triển khai, tuyên truyền nội dung của Nghị quyết đến các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết được biết, thực hiện.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH

- Nguồn ngân sách Nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách.
- Nguồn thu sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị y tế công lập.
- Nguồn xã hội hóa do các cá nhân tự đóng góp và nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

Sau khi Nghị quyết được ban hành, các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo thẩm quyền được phân cấp.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua tại kỳ họp giữa năm 2025.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết Quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo đối với bác sĩ tại các cơ quan, đơn vị y tế công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2025-2030. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT.HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
-
- Lưu: VT, ..

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH